

Vĩnh Cửu, ngày 17 tháng 11 năm 2020

**KẾ HOẠCH
XÂY DỰNG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA
MỖI XÃ MỘT SẢN PHẨM” TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN VĨNH CỬU
GIAI ĐOẠN 2020-2025**

Thực hiện Văn bản số 3692/SNN-PTNT&QLCL ngày 31/8/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc đề nghị xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/HU ngày 12/8/2020 của BCH Đảng bộ huyện lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 – 2025;

UBND huyện Vĩnh Cửu xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết của BCH Đảng bộ huyện về Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA
MỖI XÃ MỘT SẢN PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI”
GIAI ĐOẠN 2019-2020**

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Văn bản chỉ đạo

- Kế hoạch số 439/KH-UBND ngày 21/5/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Cửu về Triển khai thực hiện Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2019 – 2020 trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu;

- Kế hoạch số 202/KH-UBND ngày 11/03/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Cửu về việc thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu” năm 2020.

2. Công tác tuyên truyền, tập huấn

- Trong năm 2019 đã phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Đồng Nai Tổ chức cho cán bộ phụ trách Chương trình Mỗi xã một sản phẩm cấp huyện và chủ thể tham gia Chương trình Mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2019 – 2020, tham dự lớp tập huấn dành cho cán bộ quản lý triển khai thực hiện chương trình Mỗi xã một sản phẩm năm 2019 do Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Đồng Nai tổ chức.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh tổ chức đoàn tham dự tập huấn nghiệp vụ cho các tổ chức kinh tế tham gia Chương trình OCOP năm 2020 cho đối tượng là Cán bộ phụ trách Chương trình OCOP cấp huyện và các chủ thể (doanh nghiệp, HTX, THT, hộ kinh doanh) tham gia Chương trình OCOP năm 2020.

- Tổ chức đoàn tham gia hội nghị kết nối các sản phẩm OCOP với hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại và điểm bán hàng Việt trên địa bàn tỉnh ngày

19/6/2020 do Sở Công thương tỉnh tổ chức cho đối tượng là chủ thể có sản phẩm OCOP, chủ thể có điểm bán hàng việt trên địa bàn huyện.

- UBND huyện đã triển khai tập huấn cho trên 300 lượt người gồm các đối tượng là các cán bộ cấp huyện xã, trưởng ấp, đặc biệt là các doanh nghiệp, các cơ sở, Hợp tác xã, tổ hợp tác trên địa bàn huyện. Ngoài ra, trong các cuộc họp giao ban nông nghiệp, họp thành viên UBND huyện đã chỉ đạo UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện Chương trình.

3. Công tác triển khai việc thực hiện Chu trình OCOP

Căn cứ vào các Văn bản, Hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh, UBND huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện hàng năm và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng đơn vị. Sau khi ban hành Kế hoạch UBND huyện giao các ngành chuyên môn phối hợp với UBND các xã triển khai thực hiện Chu trình OCOP đến các chủ thể sản xuất kinh doanh, thông qua các bước như sau:

a) *Tổ chức đăng ký sản phẩm*: Tuyên truyền và tổ chức hướng dẫn các tổ chức kinh tế, hộ kinh doanh đăng ký sản phẩm.

b) *Tổ chức lựa chọn ý tưởng sản phẩm*: Đánh giá và lựa chọn các ý tưởng sản phẩm khả thi, đầy đủ thông tin để triển khai hỗ trợ thực hiện.

c) *Tập huấn cho cộng đồng về xây dựng phương án kinh doanh*: Tổ chức tập huấn cho toàn bộ các tổ chức kinh tế có ý tưởng sản phẩm được lựa chọn về cách thức xây dựng một phương án sản xuất kinh doanh.

d) *Triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh*: Hướng dẫn thực hiện kế hoạch kinh doanh để các doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân xây dựng được các dự án để sản xuất ra các sản phẩm; hỗ trợ phát triển sản phẩm mới, nâng cấp sản phẩm cũ; xây dựng bao bì, nhãn hiệu hàng hóa, tem truy xuất nguồn gốc, an toàn vệ sinh thực phẩm...

e) *Tổ chức đánh giá, phân hạng các sản phẩm*:

Hội đồng cấp huyện tiến hành đánh giá và phân hạng sản phẩm trong năm theo bộ tiêu chí, qua đó lựa chọn được sản phẩm dự thi cấp tỉnh (những sản phẩm không đạt có thể hoàn thiện, nâng cấp và tham gia vào cuộc thi kỳ tiếp theo).

g) *Xúc tiến thương mại*: Phân tích thị trường, cung cầu sản phẩm; xây dựng chiến lược phát triển và thương mại hóa sản phẩm, kết nối thị trường.

4. Công tác đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện

Trong giai đoạn 2019- 2020, Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện đã tiến hành tổ chức với kết quả:

Vào ngày 11/6/2020 Hội đồng cấp huyện đã tổ chức đánh giá phân hạng đối với sản phẩm Rượu Nhung Hương Sơn của Công ty Cổ phần Sơn An Hương Sơn thuộc xã Bình Hòa huyện Vĩnh Cửu. Sau khi Hội đồng đánh giá cấp huyện bỏ phiếu với kết quả là 71,7 điểm (đạt tiêu chuẩn 3 sao cấp huyện) và hiện tại đã lập Tờ trình gửi BCĐ tỉnh tổ chức đánh giá xếp hạng cấp tỉnh đúng theo quy định.

5. Phát triển sản phẩm

UBND huyện giao Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp với UBND các xã, thị trấn tổ chức rà soát, lựa chọn những sản phẩm tiêu biểu để hỗ trợ phát triển, nâng cấp để đạt tiêu chuẩn theo Bộ tiêu chí sản phẩm OCOP.

Hàng năm, tập trung phát triển và tiêu chuẩn hóa các sản phẩm cụ thể như: Trái bưởi da xanh, tinh dầu bưởi của HTX Dịch vụ - Nông nghiệp Bình Lợi; sản phẩm trang trí nội thất của Công ty TNHH SX – TM Nhân Tuân Nhân (xã Tri An), Rượu nhung hươu, nai của cơ sở Trâm Châu (Hiếu Liêm), sản phẩm Quýt hữu cơ của HTX NN Bình Minh (Phú Lý)... Qua đó phối hợp các cơ quan, ban ngành liên quan nghiên cứu phương án chế biến sâu các sản phẩm theo chuỗi giá trị và hoàn thiện quy trình tổ chức sản xuất theo hướng liên kết giữa hộ sản xuất với hợp tác xã và doanh nghiệp, nhằm đảm bảo các sản phẩm tham gia chương trình tối thiểu phải đạt được tiêu chuẩn từ 3 sao. Đồng thời để từng bước đa dạng hóa các sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện, trong thời gian tới sẽ tiếp tục phối hợp các ngành liên quan hướng dẫn cho các chủ thể xây dựng và hình thành thêm các sản phẩm hàng hóa chất lượng cao, mang tính đặc trưng, lợi thế của huyện như: Bưởi trái, rượu bưởi, các sản phẩm được chế biến sâu từ đặc sản bưởi đường lá cam Tân Triều, kết hợp du lịch sinh thái, ẩm thực làng bưởi; rượu nhung hươu, nai và các sản phẩm từ nhung hươu, nai xã Hiếu Liêm, vùng cây có múi của huyện như cam, quýt (Mã Đà, Hiếu Liêm, Phú Lý) kết hợp du lịch sinh thái, về nguồn. Đặc biệt là các sản phẩm được chế biến từ thảo dược theo quy trình sử dụng các lợi khuẩn Probiotic và nấm men rượu cổ truyền. Bên cạnh đó, tập trung xây dựng hệ thống xúc tiến thương mại và quảng bá các sản phẩm OCOP của huyện Vĩnh Cửu.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

- Được sự chỉ đạo sâu sát từ Tỉnh ủy; UBND tỉnh; Huyện ủy; UBND huyện và sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai, tuyên truyền chương trình OCOP.

- Vĩnh Cửu là một huyện thuần nông với nhiều loại cây trồng, vật nuôi đang được sản xuất, kinh doanh và phát triển quy mô lớn; có nhiều sản phẩm có tiềm năng phát triển để tham gia Chương trình OCOP. Ngoài ra, Huyện có nhiều khu du lịch như: Đảo Ó Đèo Trường, Khu di tích lịch sử Chiếñ Khu Đ, Du lịch sinh thái Làng Bưởi Tân Triều... có tiềm năng để tham gia Chương trình OCOP phát triển theo nhóm dịch vụ du lịch – truyền thống – lễ hội.

- Sự tham gia tích cực các doanh nghiệp, các cơ sở khi hoàn thiện hồ sơ; phối hợp trong công tác triển khai các ý tưởng, phương án kinh doanh...

- Nhận thức về tầm quan trọng và ý nghĩa của việc tham gia Chương trình OCOP đã giúp cho các doanh nghiệp và cơ sở sản xuất có được định hướng, nhận định về thị trường tốt hơn.

2. Khó khăn

- Nhận thức của một số cán bộ, đảng viên về thực hiện chương trình OCOP bước đầu còn hạn chế, từ đó công tác tuyên truyền, vận động tham gia thực hiện chương trình tại một số địa phương chưa thật sự quyết tâm và quyết liệt làm ảnh hưởng đến sự nhận thức của các chủ thể về Chương trình, nên chương trình chưa thật sự mang lại tính hiệu quả.

- Đây là Chương trình mới nên địa phương còn lúng túng trong việc triển khai thực hiện, nhất là việc tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm cấp huyện.

- Các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn còn sản xuất ở dạng sản phẩm thô, trái tươi, chưa mồi gọi được doanh nghiệp đầu tư chế biến sâu nên chưa mang lại giá trị gia tăng cho sản phẩm, chưa tạo được sản phẩm đặc trưng.

- Công tác phối hợp giữa công chức cấp huyện với công chức cấp xã chưa kịp thời, do hầu hết công chức cấp xã (kiêm nhiệm không chuyên trách) nên thực hiện nhiệm vụ chưa tập trung, không hiệu quả.

- Do một số chủ thể chưa có kế toán hoặc kế toán chưa có nghiệp vụ nên việc cung cấp hồ sơ và các thông tin bị chậm và gặp khó khăn, đặc biệt là báo cáo tài chính.

- Đăng ký chứng nhận nhãn hàng hóa, chứng nhận thương hiệu cần có thời gian (tối thiểu 18 tháng). Do vậy, các sản phẩm mới, sản phẩm địa phương cần có thời gian dài để hoàn thiện các chỉ tiêu theo quy định.

3. Bài học kinh nghiệm

Chương trình OCOP có vai trò chính là phát triển cộng đồng, giải quyết lao động nông thôn. Sau gần 2 năm thực hiện Chương trình huyện Vĩnh Cửu đã rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau:

Một là, công tác tuyên truyền vận động, để trước hết mọi tầng lớp nhân dân nhân dân, các chủ thể nắm rõ chủ trương của Đảng, Nhà nước, hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của Chương trình; thấy được vai trò, tầm quan trọng của mình, nhất là người trực tiếp sản xuất ra sản phẩm hàng hóa, để cùng nhà nước chung tay thực hiện Chương trình đạt kết quả.

Hai là, xem Chương trình OCOP là một chương trình phát triển kinh tế quan trọng, chủ lực của cộng đồng, trong xây dựng nông thôn mới bền vững cần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý của Nhà nước và huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị. Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới huyện phải tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện của các xã, định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện và kịp thời đề ra các giải pháp tháo gỡ các khó khăn vướng mắc. Các đơn vị phải xây dựng kế hoạch chi tiết có lộ trình, thời gian, giải pháp cụ thể. Kế hoạch phải có sự thống nhất giữa huyện với xã và các chủ thể sản xuất để việc triển khai thực hiện được thuận lợi.

Ba là, Chương trình phải được tổ chức quản lý theo hệ thống, từng khâu, từng bước thực hiện lồng ghép các chính sách hỗ trợ phát triển cho các hợp tác xã, các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Bốn là, tập trung nguồn lực hỗ trợ cho các sản phẩm tiềm năng nâng cao chất lượng, trong đó tăng cường hướng dẫn hoàn thiện quy trình sản xuất, nâng cấp nhà xưởng, máy móc thiết bị sản xuất, thiết kế nhãn mác, bao bì sản phẩm, chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm, công bố tiêu chuẩn, chất lượng, mã số, mã vạch, dán tem truy suất nguồn gốc... đảm bảo theo quy định

Năm là, thực hiện tốt công tác cán bộ: Tăng cường xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ xã có đủ trình độ, năng lực để tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ OCOP nói riêng và xây dựng nông thôn mới nói chung. Phát huy tốt vai trò của người đứng đầu và gắn chặt với việc đánh giá cán bộ với thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

Sáu là, tính hệ thống và tổ chức của chương trình phải được thực hiện chặt chẽ. Phải chủ động từ dưới lên, từ nhân dân, nhóm hộ sản xuất, doanh nghiệp, hợp tác xã... (nói chung là từ các chủ thể), tiếp theo là sự quyết tâm cao từ chính quyền cấp xã trong việc triển khai thực hiện Chương trình.

Bảy là, thường xuyên mở lớp huấn cán bộ huyện, xã, Doanh nghiệp, HTX nâng cao trình độ thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn. Bên cạnh đó hình thành mạng lưới kết nối sản xuất, kinh doanh dịch vụ kết hợp với các hoạt động xây dựng, phát triển thương hiệu sản phẩm, phát triển mở rộng thị trường cho các sản phẩm phát triển bền vững.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA MỖI XÃ MỘT SẢN PHẨM” TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN VĨNH CỬU GIAI ĐOẠN 2020-2025

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020.

Thực hiện Kế hoạch số 2704/KH-UBND ngày 13/3/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về triển khai thực hiện Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2019 - 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính Phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm.

Văn bản số 3762/UBND-CNN ngày 05/4/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Quyết định số 1698/QĐ-UBND ngày 05/6/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án “Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, giai đoạn 2019, định hướng đến năm 2035”.

Chỉ thị số 46-CT/TU ngày 27/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Kế hoạch số 10946/KH-UBND ngày 24/9/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TU ngày 27/6/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Văn bản số 3692/SNN-PTNT&QLCL ngày 31/8/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc đề nghị xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án “Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” giai đoạn 2021-2025.

Căn cứ Nghị quyết số 01- NQ/HU ngày 12/8/2020 của BCH Đảng bộ huyện lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 – 2025.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh (ưu tiên phát triển hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa) để sản xuất các sản phẩm truyền thống, dịch vụ có

lợi thế của địa phương, có khả năng cạnh tranh trên thị trường, góp phần phát triển kinh tế nông thôn.

- Góp phần bảo tồn, phát triển những giá trị truyền thống tốt đẹp của nông thôn tại địa phương.

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho nhân dân. Thông qua việc phát triển sản xuất tại khu vực nông thôn, góp phần đẩy nhanh tiến trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu lao động nông thôn hợp lý, bảo vệ môi trường.

- Triển khai thực hiện Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm (Gọi tắt là Chương trình OCOP) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nói chung, huyện Vĩnh Cửu nói riêng đảm bảo đúng tiến độ thời gian và hiệu quả, góp phần tạo ra một bước phát triển mới của kinh tế khu vực nông thôn; Đẩy mạnh phát triển đối với chương trình xây dựng nông thôn mới của địa phương.

- Ôn định, nâng cao năng lực bộ máy quản lý điều hành Chương trình OCOP từ tỉnh đến huyện, xã; Phát triển và nâng cao năng lực của các tổ chức sản xuất kinh doanh tham gia Chương trình OCOP

- Củng cố, nâng cấp các sản phẩm đăng ký tham gia Chương trình OCOP giai đoạn 2019 - 2020. Phát triển mới các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh.

- Xây dựng hệ thống quảng bá, giới thiệu và bán sản phẩm OCOP trong huyện và mở rộng hoạt động xúc tiến thương mại ra ngoài huyện, tỉnh...

2. Yêu cầu

- Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp, tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa chất lượng cao mang tính đặc trưng, lợi thế của từng địa phương, từng vùng; gắn với việc thực hiện có hiệu quả nhóm tiêu chí “Kinh tế và tổ chức sản xuất” trong Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới, hướng tới xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu...

- Bám sát quan điểm, mục tiêu của Chương trình OCOP, xác định rõ nội dung, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm cùng với sự phối hợp đồng bộ của các ngành, địa phương để triển khai thực hiện. Trên cơ sở đó, khẩn trương rà soát, thu thập thông tin đầy đủ, chính xác các sản phẩm có thể mạnh ở mỗi vùng để quy hoạch và định hướng phát triển tại địa phương. Đồng thời, phải bổ sung nội dung triển khai Chương trình OCOP vào Chương trình công tác hàng năm và giai đoạn, xây dựng kế hoạch cụ thể để chủ động triển khai thực hiện Chương trình đạt hiệu quả.

- Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm thực hiện phát triển kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới của giai đoạn 2021-2025.

- Vận dụng tốt các cơ chế chính sách, nhằm khuyến khích hỗ trợ các tổ chức kinh tế tham gia Chương trình OCOP và huy động cao nhất các nguồn lực để thực hiện chương trình.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy tính sáng tạo, nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh của người dân, xây dựng mối liên kết phát triển kinh tế cộng đồng bền vững góp phần thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới là “tổ chức tiêu thụ sản phẩm cho nông dân”,

Nhằm góp phần tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa chất lượng cao, có thương hiệu mang tính đặc trưng lợi thế của mỗi vùng, mỗi xã đáp ứng cho tiêu dùng trong huyện, tỉnh, trong nước và xuất khẩu; giúp khu vực nông thôn giải quyết những vấn đề quan trọng và căn cơ trong giải pháp thực hiện giảm nghèo, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho nông dân ổn định cuộc sống.

2. Mục tiêu cụ thể

- Trong giai đoạn 2019 – 2020, tập trung phát triển, tiêu chuẩn hóa đánh giá bưởi da xanh Bình Lợi, phối hợp các cơ quan, ban ngành liên quan nghiên cứu phương án chế biến sâu sản phẩm bưởi theo chuỗi giá trị, hoàn thiện tổ chức sản xuất theo hướng liên kết giữa hộ sản xuất với hợp tác xã và doanh nghiệp.

- Giai đoạn 2020 – 2025 huyện sẽ tập trung phát triển, tiêu chuẩn hóa đánh giá các sản phẩm mang tính đặc trưng, lợi thế của huyện như: Bưởi trái, rượu bưởi, các sản phẩm được chế biến sâu từ đặc sản bưởi đường lá cam Tân Triều, kết hợp du lịch sinh thái, ẩm thực làng bưởi; rượu nhung hươu, nai và các sản phẩm từ nhung hươu, nai xã Hiếu Liêm, vùng cây ăn trái của huyện như cam, quýt, xoài, ổi, mít (Vĩnh Tân, Trị An, Mã Đà, Hiếu Liêm, Phú Lý) kết hợp du lịch sinh thái, về nguồn. Đặc biệt là các sản phẩm được chế biến từ thảo dược theo quy trình sử dụng các lợi khuẩn Probiotic và nấm men rượu cổ truyền như: Mật ong lên men Bạc hà, Nước uống lên men từ trái cây các loại, bột Chùm ngây, bột Tía tô, tinh dầu bưởi, tinh dầu Bạc hà, Dầu gội hương hoa hồng, Dầu gội hương Bạc hà..., phối hợp các cơ quan, ban ngành liên quan của tỉnh để mời gọi các Doanh nghiệp tham gia nghiên cứu phương án chế biến sâu sản phẩm bưởi theo chuỗi giá trị, hoàn thiện tổ chức sản xuất theo hướng liên kết giữa hộ sản xuất với hợp tác xã và doanh nghiệp...

- Củng cố, kiện toàn các tổ chức kinh tế tập thể hiện có và hàng năm vận động phát triển mới từ 01 – 02 HTX tham gia Chương trình OCOP.

- Xây dựng, tổ chức bộ máy quản lý điều hành Chương trình OCOP từ cấp huyện đến cấp xã; xây dựng hệ thống xúc tiến thương mại và quảng bá sản phẩm OCOP huyện Vĩnh Cửu.

- Từng bước xây dựng và hình thành nhiều sản phẩm hàng hóa chất lượng cao, mang tính đặc trưng, lợi thế của huyện; lựa chọn được sản phẩm tiêu biểu, có tiềm năng phát triển thành hàng hóa của cấp huyện, dự kiến chọn từ 2 - 3 sản phẩm gồm: bưởi, rượu bưởi Tân Triều, kết hợp du lịch sinh thái, ẩm thực làng bưởi; sản phẩm bánh tét, bánh chưng đặc sản của cơ sở Trần Gia tại xã Tân Bình; rượu nhung hươu, nai và các sản phẩm từ nhung hươu, nai xã Hiếu Liêm; vùng cây có múi của huyện như Cam, quýt (Mã Đà, Hiếu Liêm, Phú Lý), kết hợp du lịch sinh thái, về nguồn.

- Tập huấn nâng cao năng lực, kiến thức cho 100% cán bộ cấp huyện tham gia trực tiếp triển khai Chương trình OCOP về nghiệp vụ quản lý, điều hành Chương trình; tập huấn kiến thức chuyên môn quản lý sản xuất, kinh doanh cho 100% cán bộ thực hiện Chương trình OCOP và lãnh đạo doanh nghiệp, hợp tác xã, Tổ hợp tác và chủ hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh tham gia Chương trình OCOP.

- Đào tạo tập huấn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho đội ngũ lãnh đạo doanh nghiệp, HTX: Đề xuất hàng năm có từ 2 lớp tập huấn cho các HTX, Tổ hợp tác tham gia các lớp nâng cao nghiệp vụ.

- Xây dựng và triển khai thực hiện dự án khởi nghiệp của thanh niên, phụ nữ: xây dựng ít nhất 01 dự án khởi nghiệp.

- Xây dựng điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP: Xây dựng 02 điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP.

- Xây dựng và triển khai các dự án phát triển sản phẩm trọng điểm theo chuỗi giá trị và theo hướng khai thác thế mạnh sản phẩm của huyện:

IV. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác tuyên truyền

- Tổ chức Hội nghị quán triệt sâu Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn huyện đến với từng cán bộ, Đảng viên, tổ chức Đoàn thể, các Doanh nghiệp, HTX đặc biệt là các chủ thể sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và PTNT cung cấp các tài liệu liên quan đến Chương trình OCOP để Phòng Văn hóa thông tin đăng tải trên cổng thông tin điện tử huyện; Trung tâm VH-TT-TT huyện phát trên hệ thống Đài truyền thanh huyện, xã; các ngành và UBND các xã, thị trấn tổ chức quán triệt, tuyên truyền tại địa phương, đơn vị bằng nhiều hình thức.

- Tuyên truyền qua Đài Phát thanh: ít nhất mỗi tuần có 3 lượt tuyên truyền trên đài truyền thanh huyện, xã.

- Tuyên truyền qua pano, tờ rơi, sổ tay, video clip: phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh thực hiện theo Kế hoạch của Sở.

- Tuyên truyền qua các hình thức khác: Tổ chức các buổi tập huấn chuyên đề hoặc lồng ghép với các buổi tập huấn, hội thảo để tuyên truyền về Chương trình.

2. Xây dựng hệ thống tư vấn, đối tác hỗ trợ thực hiện Chương trình OCOP

- Hệ thống tư vấn hỗ trợ: trước mắt huyện sẽ sử dụng tổ tư vấn cấp huyện và các cơ quan, đoàn thể cấp huyện, xã để tổ chức hỗ trợ về quy trình, tư vấn nâng cấp sản phẩm. Về lâu dài, sẽ lựa chọn các đơn vị có kinh nghiệm, có đủ năng lực để hỗ trợ xây dựng quy trình sản xuất, mở rộng để nâng cấp cho các sản phẩm đạt 3 sao lên 4-5 sao.

- Hệ thống đối tác OCOP: từng bước kêu gọi các doanh nghiệp tham gia trong chuỗi sản xuất, kinh doanh sản phẩm; các viện, trường đại học, nhà khoa học trong lĩnh vực ngành hàng của chương trình ở các tổ chức khoa học công nghệ cấp trung ương, vùng và địa phương; các hiệp hội chuyên ngành; các tổ chức quảng bá, xúc tiến thương mại sản phẩm, các ngân hàng, các quỹ đầu tư, đài phát thanh, truyền hình ở trung ương, địa phương, các nhà báo tham gia hỗ trợ, nâng cấp sản phẩm.

3. Đào tạo nguồn nhân lực

- Cán bộ quản lý: Phối hợp với các Sở, Ngành của tỉnh tổ chức tập huấn cho cán bộ cấp huyện, xã về nghiệp vụ, kỹ năng trong hỗ trợ các đơn vị tham gia Chương trình OCOP.

- Chủ thể: Trong giai đoạn này các chủ thể tham gia và các đối tượng tiềm năng phải được tập huấn. Trong đó chú trọng đào tạo tập huấn cho các chủ thể về ý nghĩa và lợi ích khi tham gia Chương trình; chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chế biến; vệ sinh an toàn thực phẩm và xúc tiến thương mại.

4. Triển khai thực hiện Chu trình OCOP thường niên

4.1. Tổ chức nhận ý tưởng và lựa chọn ý tưởng

- Sau khi được tuyên truyền và hiểu về Chương trình OCOP, các chủ thể xây dựng và nộp ý tưởng sản phẩm tại UBND cấp xã. UBND cấp xã tổng hợp và gửi trực tiếp về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện (cơ quan thường trực BCĐ).

- Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, rà soát và họp đánh giá ý tưởng sản phẩm, kết quả đánh giá, lựa chọn báo cáo UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Liên tục trong năm, trọng tâm vào Quý I và Quý III hằng năm.

- Tổ chức thực hiện: UBND cấp huyện, xã.

4.2. Tổ chức tập huấn xây dựng phương án kinh doanh

- Các tổ chức kinh tế và hộ sản xuất – chủ nhân của các ý tưởng sản phẩm được lựa chọn tham gia Chương trình OCOP được tập huấn về cách thức xây dựng phương án (kế hoạch) kinh doanh, các loại hình tổ chức sản xuất – kinh doanh; kiến thức về thị trường, marketing sản phẩm hàng hoá và sản phẩm OCOP; cấu trúc phương án (kế hoạch) kinh doanh; xây dựng kế hoạch tài chính và nội dung phương án kinh doanh.

- Thời gian thực hiện: Liên tục trong năm, trọng tâm vào Quý I và Quý III hằng năm.

4.3. Tổ chức nhận phương án (kế hoạch) kinh doanh và lựa chọn phương án (kế hoạch) kinh doanh; tập huấn triển khai phương án (kế hoạch) kinh doanh

- Tiếp nhận phương án (kế hoạch) kinh doanh:

+ Sau khi tập huấn, các chủ thể xây dựng phương án (kế hoạch) kinh doanh và nộp tại UBND cấp xã. UBND cấp xã tổng hợp hồ sơ và gửi trực tiếp về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện.

+ Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức rà soát, kiểm tra thể thức các phương án (kế hoạch) kinh doanh và giải thích cho chủ thể bằng văn bản khi không phù hợp. Tổ chức họp đánh giá phương án (kế hoạch) kinh doanh, kết quả đánh giá, lựa chọn báo cáo UBND cấp huyện.

+ Thời gian thực hiện: Liên tục trong năm, trọng tâm vào Quý I và Quý III hằng năm.

+ Tổ chức thực hiện: UBND cấp huyện, xã.

- Tổ chức tập huấn pháp triển khai phương án (kế hoạch) kinh doanh

+ Các tổ chức kinh tế và hộ sản xuất – chủ nhân của các phương án (kế hoạch) kinh doanh được duyệt sẽ được tập huấn về chu trình hình thành doanh nghiệp, hợp tác xã; quản lý sản xuất, tiếp thị; nghiên cứu phát triển sản phẩm; tài chính doanh nghiệp nâng cao.

+ Thời gian thực hiện: Liên tục trong năm, trọng tâm vào tháng 4 và tháng 10 hàng năm.

+ Tổ chức thực hiện: UBND cấp huyện hỗ trợ trực tiếp cho các chủ thể triển

khai phương án (kế hoạch) kinh doanh.

4.4. Tổ chức triển khai phương án (kế hoạch) kinh doanh

- Hướng dẫn nông dân, Doanh nghiệp, HTX phát triển sản phẩm nông nghiệp áp dụng lợi khuẩn Probiotic và nấm men rượu cổ truyền.

- Hỗ trợ triển khai phương án (kế hoạch) kinh doanh từ chương trình OCOP, hướng dẫn (tại chỗ), đào tạo (tại chỗ và tập trung) bao gồm: Hình thành mới hoặc tái cơ cấu tổ chức kinh tế triển khai OCOP; huy động vốn, vốn vay; xây dựng cơ bản, mua sắm và lắp đặt trang thiết bị; xây dựng tiêu chuẩn chất lượng; sản xuất sản phẩm sạch áp dụng men vi sinh IMO; hoàn thiện quy trình công nghệ; xúc tiến thương mại, nâng cao chất lượng năng lực...

- Thời gian thực hiện: Liên tục từ khi phương án (kế hoạch) kinh doanh được duyệt.

- Tổ chức thực hiện: UBND cấp huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh có liên quan.

4.5. Tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm

Hội đồng cấp huyện tiến hành đánh giá và phân hàng sản phẩm trong năm theo bộ tiêu chí, theo đó lựa chọn sản phẩm đi thi cấp tỉnh (những sản phẩm không đạt có thể hoàn thiện, nâng cấp và tham gia vào cuộc thi kỳ tiếp theo). Thời gian thực hiện: 2 lần/năm vào khoảng tháng 5 và tháng 10 hàng năm.

5. Xúc tiến thương mại và quảng bá sản phẩm

- Tổ chức hỗ trợ xúc tiến thương mại cho các sản phẩm OCOP đạt từ 03-05 sao.

+ Phối hợp với các Sở, Ngành tỉnh tổ chức quảng bá, giới thiệu các sản phẩm trên các phương tiện truyền thông: Xây dựng video clip, tin bài quảng bá cho các sản phẩm OCOP đạt từ 03-05 sao; phát sóng trên truyền hình hoặc đăng trên các trang báo; xây dựng, xuất bản ấn phẩm, tin bài chuyên đề OCOP để quảng bá. Các chủ thể OCOP chủ động thực hiện các chương trình tiếp thị riêng của mình.

+ Tổ chức các đoàn xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu các sản phẩm OCOP tiêu biểu đến thị trường trong tỉnh, trong và ngoài nước.

+ Lựa chọn, tham gia phân phối các sản phẩm OCOP trên các trang mạng giới thiệu và bán các sản phẩm nông sản, sản phẩm đặc trưng hiện có.

+ Tham gia hệ thống sàn bán hàng điện tử OCOP theo hướng dẫn của Tỉnh, Trung Ương.

- Tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác thực hiện các thủ tục hành chính nhanh, gọn để tạo điều kiện cho các cơ sở phát triển sản xuất.

- Tổ chức hội chợ OCOP tại huyện (tập trung vào dịp các sự kiện Văn hoá, Du lịch, Lễ hội lớn...) và tham gia hội chợ OCOP thường niên tại tỉnh.

6. Phát triển sản phẩm, dịch vụ OCOP

- Đối với các sản phẩm hiện có: Hoàn thiện, nâng cấp sản phẩm đã được khảo sát, đánh giá với các nội dung như hoàn thiện công bố tiêu chuẩn chất lượng, đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, ứng dụng tem điện tử thông minh, xây dựng câu chuyện sản phẩm, xúc tiến thương mại...

- Đối với các sản phẩm mới: Đánh giá thị trường, nghiên cứu phát triển tạo

mẫu sản phẩm, thiết kế bao bì nhãn mác, xây dựng câu chuyện sản phẩm... sản xuất thử nghiệm, xây dựng tiêu chuẩn cho sản phẩm (nguyên liệu, bán thành phẩm, thành phẩm), công bố tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, đánh giá hoạt động phân phối của sản phẩm trên thị trường, hoàn thiện sản phẩm và sản xuất đại trà.

7. Xây dựng và triển khai các dự án thành phần của Chương trình OCOP

- Xây dựng và triển khai thực hiện các dự án khởi nghiệp OCOP của thanh niên, phụ nữ: Tiếp tục tuyên truyền, hỗ trợ các dự án khởi nghiệp có liên quan đến phát triển sản phẩm tiềm năng thuộc đối tượng hỗ trợ của Chương trình OCOP.

- Xây dựng và triển khai các dự án thành phần cấp huyện phát triển sản phẩm trọng điểm theo chuỗi giá trị và theo hướng khai thác thế mạnh sản phẩm của huyện: Lồng ghép chính sách Nghị quyết 143/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai để hỗ trợ xây dựng dự án/kế hoạch chuỗi liên kết cho các sản phẩm OCOP có đủ điều kiện xây dựng liên kết chuỗi.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Dự toán kinh phí thực hiện

Kinh phí ngân sách thực hiện giai đoạn 2020-2025 khoảng 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng). Mỗi năm huyện sẽ lập kế hoạch và xây dựng bảng dự toán kinh phí chi tiết.

2. Nguồn vốn thực hiện:

- Nguồn vốn ngân sách:

+ Bố trí thực hiện kế hoạch thường niên hàng năm cho Chương trình khoảng 200 triệu đồng/năm

+ Lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình, dự án: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; khoa học công nghệ; ngành nghề nông thôn; khuyến công; xúc tiến thương mại và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Nguồn vốn ngoài ngân sách:

+ Cộng đồng tự huy động các Doanh nghiệp (ứng vốn theo chuỗi giá trị).

+ Vốn tự có của các Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Tổ hợp tác, hộ sản xuất tự huy động.

+ Nguồn vốn vay của các tổ chức tín dụng, ngân hàng thương mại.

+ Nguồn vốn hỗ trợ của các nhà tài trợ Chương trình OCOP.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT (Cơ quan thường trực Chương trình OCOP)

Là cơ quan thường trực, điều phối các hoạt động triển khai Chương trình OCOP trên địa bàn huyện; chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện, theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch chương trình OCOP theo giai đoạn và hàng năm.

Trên cơ sở Đề án Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn từ 2019 - 2025, định hướng đến năm 2035, tham mưu UBND huyện cụ thể hóa thành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo để hướng dẫn và tổ chức thực hiện tại địa phương.

Chủ trì phối hợp với các cơ quan chuyên môn liên quan tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân huyện kiêm toàn, củng cố, bổ sung nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo các

chương trình mục tiêu quốc gia huyện; căn cứ chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh xây dựng cơ chế, chính sách để các địa phương triển khai thực hiện chương trình.

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban liên quan triển khai thực hiện Chương trình OCOP thường niên theo Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP, thực hiện công tác đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP của huyện.

Hỗ trợ, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP ở địa phương; thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá thực hiện chương trình OCOP ở các xã, thị trấn.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan đánh giá, sơ kết thực hiện Đề án chương trình OCOP qua các năm.

2. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan liên quan đẩy mạnh hoạt động khuyến công, hỗ trợ các tổ chức kinh tế, hộ gia đình thiết kế mẫu mã sản phẩm, đăng ký bảo hộ, xây dựng nhãn hiệu hàng hóa, thương hiệu sản phẩm; triển khai, giám sát việc thực hiện quy định về quản lý tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm OCOP theo Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; thực hiện có hiệu quả hoạt động khuyến công, công tác xúc tiến thương mại các sản phẩm OCOP.

Chủ trì phối hợp Phòng Nông nghiệp và PTNT, UBND các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện ban hành kế hoạch quảng bá và xúc tiến thương mại các sản phẩm OCOP của địa phương; nghiên cứu phát triển hình thức thương mại điện tử trên website, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm OCOP.

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn xây dựng, hướng dẫn và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển nhóm sản phẩm Đồ uống; nhóm sản phẩm Vải, may mặc và nhóm sản phẩm Lưu niệm - nội thất - trang trí theo lĩnh vực của ngành.

Hàng năm, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các ngành liên quan tổ chức các kỳ đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP cấp huyện.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT, các ngành liên quan tổng hợp dự toán phân bổ kinh phí, đảm bảo bối trí kinh phí để BCĐ triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình OCOP theo quy định.

Hướng dẫn các đơn vị về quản lý và sử dụng nguồn kinh phí ngân sách để thực hiện Chương trình OCOP theo đúng quy định và có hiệu quả.

4. Phòng Y tế

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị sản xuất hoàn thiện hồ sơ và làm thủ tục công bố hợp chuẩn, hợp quy sản phẩm liên quan đến ngành y tế đảm bảo các quy định hiện hành; hướng dẫn thực hiện các quy định liên quan đến an toàn thực phẩm, đăng ký công bố chất lượng sản phẩm...

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn cho các đơn vị sản xuất và cán bộ quản lý các cấp về vệ sinh an toàn thực phẩm.

Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn xây dựng hướng dẫn và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển nhóm sản phẩm Thảo dược (các sản phẩm có thành phần từ cây dược liệu) và nhóm sản phẩm Lưu niệm - nội thất -

trang trí theo lĩnh vực của ngành.

Hàng năm, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT và các ngành liên quan tổ chức các kỳ đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP cấp huyện.

5. Phòng Văn hóa - Thông tin, Đài Truyền thanh huyện

Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị liên quan thường xuyên tổ chức tuyên truyền về các nội dung của Chương trình OCOP, xây dựng các chuyên đề, phóng sự, bài viết để giới thiệu các sản phẩm OCOP, mô hình hiệu quả, cách làm hay trong thực hiện Chương trình trên các kênh thông tin đại chúng.

Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn xây dựng, hướng dẫn và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển nhóm sản phẩm Dịch vụ du lịch nông thôn, bán hàng OCOP và nhóm sản phẩm Lưu niệm - nội thất - trang trí theo lĩnh vực của ngành.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch và chỉ đạo tổ chức thực hiện phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trình UBND huyện ban hành.

Hàng năm, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT và các ngành liên quan tổ chức các kỳ đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP.

6. Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT:

Tập trung rà soát các chính sách tín dụng thực hiện việc cho vay vốn phát triển sản xuất đối với các hợp tác xã, các doanh nghiệp vừa và nhỏ để thực hiện Chương trình OCOP.

7. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội nghề nghiệp:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ có liên quan đến Chương trình OCOP chủ động tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch thực hiện và phối hợp thực hiện.

Tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia Chương trình OCOP; chủ động tham gia vào các chuỗi giá trị hình thành trong Chương trình OCOP.

8. UBND các xã, thị trấn

Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, quán triệt tại địa phương, nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, các tổ chức kinh tế, HTX, THT và người dân trong việc triển khai thực hiện Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn, xác định đây là nhiệm vụ và giải pháp quan trọng trong triển khai thực hiện Chương trình OCOP.

Tập trung rà soát thực trạng phát triển ngành nghề tại địa phương, có định hướng và giải pháp cụ thể để gắn phát triển ngành nghề với triển khai Chương trình OCOP trên địa bàn.

Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm theo hướng có trọng tâm, trọng điểm trong đó ưu tiên các sản phẩm có thế mạnh, có lợi thế của địa phương, thời gian hoàn thành kế hoạch trong tháng 3 hàng năm và gửi về UBND huyện (*qua Phòng Nông nghiệp và PTNT*).

Kịp thời đề nghị cung cấp, kiện toàn và bổ sung nhiệm vụ thực hiện Chương trình OCOP đối với Ban chỉ đạo nông thôn mới tại địa phương, nhằm chỉ đạo triển

khai Chương trình OCOP tại địa phương, trên cơ sở nguyên tắc “dân biết, dân bàn, dân làm, dân hưởng thụ”; đề xuất theo nhu cầu và khả năng của các tổ chức kinh tế, HTX, THT và các hộ sản xuất.

Chú trọng công tác kiểm tra, hướng dẫn các chủ thể tham gia Chương trình trên địa bàn; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về cơ quan thường trực Chương trình OCOP cấp huyện.

Chương trình OCOP là một nhiệm vụ mới, có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế nông thôn, UBND huyện yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn khẩn trương xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của BCH Đảng bộ huyện về “Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm” trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu giai đoạn 2020-2025. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc; đề nghị các cơ quan, ban ngành, địa phương gửi văn bản về Phòng Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân huyện để kịp thời chỉ đạo thực hiện./*Thien*

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- TTHU, TTHĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT.UBND huyện;
- TV BCD NN-ND-NT&XDNTM huyện;
- UBMTTQVN huyện và các Đoàn thể;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc huyện;
- Đảng ủy, UBND các xã và TT Vĩnh An;
- Lưu: VT, TH (SanThuy).

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Phương